TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐ-ST	*Lâm Đồng ngày 08 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số: 59/2018/HC-ST ngày 28-9-2018; về *"Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai"*.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng: Ông Từ Minh T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chết ngày 13-8-2015; bà Trần Thị P (*vợ ông T*); ông Từ Minh H, bà Từ Thị A (*các con ông T*) tham gia tố tụng với tư cách "*kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng*" của ông T theo quy định tại điều 59 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung:

- Đối với người khởi kiện ông Vũ Đình T, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không lý do và không thuộc trường hợp bất khả kháng, trở ngại khách quan đồng thời đã tiến hành lấy lời khai của ông T. Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 28-12-2018, ông T trình bày không tiếp tục tham gia giải quyết vụ án.

- Đối với người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người có quyền và nghĩa vụ liên quan: tại biên bản ghi lời khai ngày 17-12-2018, bà Trần Thị P, ông Từ Minh H trình bày đã nhận lại một suất tái định cư tại chỗ do UBND huyện Đ cấp vào tháng 9-2016 và quản lý sử dụng ổn định từ trước đến nay nên đã làm đơn xin rút đơn khởi kiện vì việc giải quyết lại vụ án không còn ảnh hưởng đến quyền lợi thực tế của gia đình. Bà Từ Thị A, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không lý do và không thuộc trường hợp bất khả kháng, trở ngại khách quan, do đó đã tiến hành tống đạt lấy lời khai của bà A. Tại biên bản làm việc của đương sự ngày 28-12-2018, bà A trình bày đã nhận được giấy triệu tập của Toà án nhưng không đến Tòa án. Việc bà P, anh H đã làm đơn rút đơn khởi kiện, bà A không có ý kiến gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Do đó, vụ án thuộc trường hợp quy định điểm c, điểm đ khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính, nên cần đình chỉ giải quyết vụ án hành chính.

[3] Về chi phí tố tụng: Quá trình thu thập chứng cứ, ông Từ Minh T yêu cầu giám định chữ ký đã nộp tạm ứng chi phí số tiền 4.000.000đ *(bốn triệu đồng chẵn)*, Ông T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí đã được quyết toán xong, nên phần Quyết định không cần đề cập.

[4] Về tạm ứng án phí sơ thẩm:

- Căn cứ khoản 2 Điều 144 của Luật tố tụng hành chính, khoản 2, điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Do ông Vũ Đình T được triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt không có lý do nên tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 200.000 đồng sung vào công quỹ nhà nước và được hoàn trả 200.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm.

Hoàn trả lại cho ông Từ Minh T số tiền nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm 200.000 đồng và 200.000 nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử sơ thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 59/2018/HC – ST ngày 28-9-2018; về *"Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai"*.

- Người khởi kiện: ông Vũ Đình T, sinh năm: 1970**,** trú tại Thôn M, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện Đ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đ

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984, trú tại: thôn M, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Ông Từ Minh T *(đã chết)*

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Từ Minh T:*

1. Bà Trần Thị P, sinh năm 1968

2. ÔngTừ Minh H, sinh năm 1992

3. Bà Từ Thị A, sinh năm 1990

Cùng trú tại số nhà 66 khu B 1, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm ông Vũ Đình T đã nộp theo biên lai thu số AA/2012/0002186 ngày 03/12/2013 và hoàn trả cho ông Vũ Đình T số tiền 200.000 nộp tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm AA/2012/0002235 ngày 13-01-2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

- Hoàn trả lại cho ông Từ Minh T số tiền 200.000 đồng nộp tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm là theo biên lai thu số AA/2010/07205 ngày 08/04/2014và 200.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm theo biên lai số AA/2012/0002236 ngày 13-01-2015 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. Một trong những

người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Từ Minh T là bà Trần Thị P; ông Từ Minh H; bà Từ Thị A có quyền nhận lại số tiền trên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- VKS tỉnh Lâm Đồng
- Tòa án huyện Đ.
- Chi cục THADS Đ (để thi hành)
- Người khởi kiện
- Người bị kiện
- Người liên quan
- Lưu hồ sơ; Án văn

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Văn Hùng

Các Thẩm phán **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Hữu Mừng **Trịnh Văn H** **Nguyễn Kim Đồng**